



MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP TẠI TỈNH ĐỒNG NAI

Some solutions to enhance policy support for women start up in Dong Nai Province

Nguyễn Duy Thanh Ngân^{1,*}, Đoàn Quang Huy²

¹ngannnguyen2401@gmail.com.vn, ²doanquanghuyht@gmail.com.vn

^{1,2}Khoa Quản trị - Kinh tế Quốc tế; Trường Đại học Lạc Hồng, Đồng Nai, Việt Nam

TÓM TẮT. Tại Việt Nam, năm 2016 là năm mà chính phủ chọn là ‘năm quốc gia khởi nghiệp’. Khởi nghiệp dành cho tất cả mọi đối tượng không phân biệt độ tuổi, giới tính, tôn giáo, .v.v. Chính vì thế khởi nghiệp dành cho phụ nữ cũng là vấn đề đáng được quan tâm đến. Bài viết tập trung vào việc phân tích thực thi pháp luật, chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp hiện hành. Tuy nhiên, thông qua việc tìm hiểu thực trạng thực thi các chính sách pháp lý hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đã tìm ra một số bất cập trong các chính sách cũng như quá trình thực hiện và triển khai chính sách hỗ trợ đến phụ nữ. Qua đó, nhóm tác giả tác giả đề xuất các giải pháp phù hợp đối với những bất cập đã được phân tích nhằm kịp thời tháo gỡ các khó khăn, tồn tại trong quá trình thực hiện và triển khai các chính sách pháp lý. Nhằm giúp nhà nước nâng cao được vai trò quản lý của mình trong lĩnh vực này, phát huy những mặt tích cực và khắc phục những mặt hạn chế của hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển hội nhập vào nền kinh tế thế giới.

TỪ KHÓA: Chính sách pháp lý; Hiệu quả chính sách; Phụ nữ khởi nghiệp

ABSTRACT. In Vietnam, 2016 is the year that the government chooses to be the "Year of the Country of Startup." Startups for all the people irrespective of age, sex, religion, etc. That's why startup for women is a matter of concern. The paper focuses on the analysis of law enforcement and policies to support women startups with current. However, through the understanding of the status enforce of the implementation of legal policies to support start-up women found some shortcomings in the policies as well as the implementation and implementation of support policies to women. Accordingly, the author group proposed appropriate solutions to the shortcomings have been analyzed in order to timely solve the difficulties, existing in the implementation and to deploy of legal policies. In order to help the state improve its management role in this area, promote the positive aspects and overcome the shortcomings of supporting women to start the business contributing to promoting the economy development. enter the world economy.

KEYWORDS: Legal policy; Effective policy; Women start a business

1. GIỚI THIỆU

Trong mọi thời đại, dù ở vị trí nào người phụ nữ cũng luôn đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Phụ nữ phụ nữ phương Đông nói chung và phụ nữ Việt Nam nói riêng và không đơn thuần giữ vai trò là một người mẹ, người vợ đảm đang mà bên cạnh đó ngoài xã hội họ còn là một người đảm nhận những vai trò, vị trí quan trọng và thể hiện tốt khả năng của mình. Thực tế cho thấy, có không ít những người phụ nữ đã thành công trong các lĩnh vực kinh doanh, chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội...

Hiện nay, với xu thế toàn cầu hóa Việt Nam đang đứng trước cơ hội hội nhập và phát triển. Chính vì thế người phụ nữ Việt Nam không muốn bị trói buộc trong công việc nội trợ mà họ muốn được tiếp xúc với tri thức, khoa học, kỹ thuật... Họ biết nâng cao giá trị bản thân, dần khẳng định mình trong tất cả các lĩnh vực, trở thành những nhà khoa học, những nhà lãnh đạo tài năng, những cán bộ có năng lực... không hề thua kém nam giới. Chính vì lẽ đó, nhu cầu được quan tâm, hỗ trợ phát triển của phụ nữ rất lớn. Để giúp phụ nữ đối phó với khó khăn và những mặt hạn chế, Nhà nước ta đã có một số những chính sách nhằm hỗ trợ, khuyến khích phụ nữ phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống và tham gia hoạt động xã hội nhưng việc triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ phụ nữ vẫn chưa đem lại kết quả như mong muốn. Vì vậy, việc tìm hiểu về thực trạng thực hiện chính sách pháp lý hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giúp chỉ ra một số nguyên nhân dẫn đến thực trạng và đề xuất một số khuyến nghị góp phần nâng cao hiệu quả của các chính sách dành cho phụ nữ khởi nghiệp.

2. NỘI DUNG

2.1 Phương pháp nghiên cứu

- Sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh giữa bộ luật lao động năm 2012 sửa đổi bổ sung 2013, nghị định, thông tư...
- Thống kê ý kiến của mọi người trong cộng đồng mạng và lấy ý kiến của các đối tượng khác nhau trong xã hội về vấn đề hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh doanh.
- Phương pháp khảo sát thông tin: Dựa trên các trang thông tin điện tử hiện nay và trong quá trình đi khảo sát thực tế để tập hợp những thông tin hữu ích cho quá trình nghiên cứu.

2.2 Pháp luật và chính sách dành cho phụ nữ hiện nay

Để hỗ trợ cho lao động nữ pháp luật Việt Nam đã ban hành những chính sách, luật hiện hành nhằm nâng cao chất lượng đời sống cũng như các chế độ hưu trí, thai sản cho nữ giới. Bộ luật Lao động 2012 sửa đổi bổ sung năm 2013 dành một chương (Chương X) quy định riêng về lao động nữ. Theo đó, Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền làm việc bình đẳng của lao động nữ khuyến khích người sử dụng lao động tạo điều kiện để lao động nữ có việc làm thường xuyên,

Received: June, 12th, 2018

Accepted: October, 10th, 2018.

*Corresponding author.

E-mail: ngannnguyen2401@gmail.com.vn

áp dụng rộng rãi chế độ làm việc theo thời gian biểu linh hoạt, làm việc không trọn thời gian, giao việc làm tại nhà; có biện pháp tạo việc làm, cải thiện điều kiện lao động, nâng cao trình độ nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, tăng cường phúc lợi về vật chất và tinh thần của lao động nữ nhằm giúp lao động nữ phát huy có hiệu quả năng lực nghề nghiệp, kết hợp hài hòa cuộc sống lao động và cuộc sống gia đình. Luật quy định rõ, nghiêm cấm người sử dụng lao động có hành vi phân biệt đối xử với phụ nữ, thực hiện nguyên tắc bình đẳng nam, nữ về tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương và trả công lao động; lao động nữ được dành thời gian trong thời gian lao động để cho con bú, làm vệ sinh phụ nữ; không được sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ vì kết hôn, có thai, nuôi con nhỏ dưới 12 tháng tuổi. Đặc biệt, Bộ luật Lao động sửa đổi năm 2013 quy định tăng thời gian nghỉ thai sản của lao động nữ từ 4 tháng lên thành 6 tháng. Chế độ hỗ trợ thai sản cho phụ nữ nghèo cư trú ở vùng sâu, vùng xa là đồng bào dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số. Thời gian nghỉ thai sản của phụ nữ theo chế độ nhà nước được tính là thời gian để xem xét, tặng danh hiệu “lao động tiên tiến”, “chiến sĩ thi đua cơ sở”. Bộ luật lao động 2013 cũng đã sửa đổi tuổi nghỉ hưu đối với người lao động theo hướng giữ nguyên tuổi của nữ là 55, nam là 60, giảm tuổi nghỉ hưu đối với người bị suy giảm khả năng lao động, làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm việc ở vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo thuộc danh mục do Chính phủ quy định và tăng tuổi nghỉ hưu cho nhóm có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, người làm công tác quản lý và một số trường hợp đặc biệt khác.

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 cũng quy định phụ nữ được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội như: Chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất, thất nghiệp, mất sức lao động... Luật còn quy định quyền lợi mang tính đặc thù đối với người phụ nữ như: Lao động nữ được hưởng các chế độ khám thai (nghỉ việc có hưởng lương trợ cấp), nghỉ việc hưởng lương trợ cấp sinh đẻ bằng 100% tiền lương, dưỡng sức sau khi sinh nếu sức khỏe yếu. Ngoài ra, các đối tượng xã hội là phụ nữ cũng được hưởng trợ giúp vật chất với tư cách đối tượng cứu trợ xã hội.

Bên cạnh đó, các chính sách cũng được ban hành để hỗ trợ riêng cho các đối tượng lao động nữ khởi nghiệp kinh doanh như các chính sách đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 – 2025.

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ, văn bản pháp luật quy định ưu tiên đề cập tới ưu tiên hỗ trợ phát triển DNNVV do phụ nữ làm chủ được đề cập trong Nghị định 90/2001/NĐ-CP về trợ giúp phát triển DNNVV, trong đó có nêu “...chú trọng ưu tiên chương trình trợ giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa do doanh nhân nữ quản lý” (được thay thế bằng Nghị định 56/2009/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ).

Ngoài Nghị định số 56/2009/NĐ-CP nêu trên, một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp do nữ làm chủ, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ được quy định tại Luật Thuế Thu nhập Doanh nghiệp và Nghị định hướng dẫn thi hành, Bộ Luật Lao động, Luật Đầu thầu 2013.

Nghị định mới nhất vừa được ban hành hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo nghị định 38/2018 quy định chi tiết đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trong đó có hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo do phụ nữ làm chủ

2.3 Thực trạng chính sách và chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại tỉnh Đồng Nai

2.3.1 Thực trạng chính sách và chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại tỉnh Đồng Nai

Bên cạnh các chính sách và pháp luật dành cho phụ nữ thì ngày 09/11/2017, UBND tỉnh ban hành văn bản số 11607/UBND-KGVX về việc triển khai thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 và Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 938/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, giáo dục, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết một số vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” và Quyết định số 939/QĐ-TTg phê duyệt đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”.

Tại tỉnh Đồng Nai các ban ngành phối hợp với Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh đã hỗ trợ cho phụ nữ tại địa phương đã thực hiện thành công các chương trình khởi nghiệp như:

- **Mô hình chăn nuôi gia súc tại gia đình chị Vị Thị Thoạ ngụ tại huyện Cẩm Mỹ**

Gia đình Chị Vị Thị Thoạ, người dân tộc Tày, xã Sông Ray là hộ nghèo của địa phương, không có vốn, không có đất, sản xuất lạc hậu. Trước hoàn cảnh của Chị Thoạ, năm 2008 hội phụ nữ huyện Cẩm Mỹ đã hỗ trợ cho chị vay số tiền 10 triệu đồng để mua một con bò giống. Nhờ chịu khó chăm sóc, đàn bò phát triển rất là tốt và cho sinh sản đến nay được 5 con. Để trang trải cuộc sống và đầu tư, chị Thoạ bán 2 con bê được 30 triệu đồng tiếp tục đầu tư chăn nuôi heo và dê giống để tăng thu nhập cho gia đình.

- **Mô hình Hợp tác xã đan lát Lê Lợi, tại ấp 10, xã Nam Cát Tiên**

Mô hình này được thành lập từ năm 2014, ban đầu xuất phát từ một số hộ nhỏ lẻ tại ấp 10, đến nay đã nhân rộng ra tới ấp 1, ấp 3 và ấp 9 của xã, mỗi tháng có 50 đến 60 hộ dân đan lát, có tháng tăng 70 – 80 hộ. Hợp tác xã đã tạo việc làm, tăng thu nhập cho các thành viên bình quân từ 2 triệu đến 2,5 triệu đồng/ tháng.

- **Tổ hợp tác chăn nuôi dê tại xã Tà Lài**

Năm 2014 được sự quan tâm của Trung ương Hội, Hội LHPN tỉnh đã tạo nguồn vốn từ Đề án 295 hỗ trợ cho Hội LHPN xã xây dựng mô hình tổ hợp tác chăn nuôi Dê (gồm 45 thành viên), vốn đầu tư ban đầu là 51 con. Đến nay, đã phát triển được 125 con, ước tính tổng trị giá đàn dê là 350 triệu đồng.

2.3.2 Những bất cập khi thực hiện các chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Trong thời gian qua tại tỉnh Đồng Nai việc hỗ trợ cho phụ nữ khởi nghiệp đã được triển khai một cách hiệu quả đã nhưng bên cạnh đó việc triển khai và thực hiện các chính sách hỗ trợ vẫn còn gặp một vài hạn chế như sau:

Việc tuyên truyền phát triển kinh tế dành cho phụ nữ không được thường xuyên và kéo dài liên tục. Việc tuyên truyền chủ yếu tập trung cho những phụ nữ là hội viên của hội phụ nữ đối tượng chưa là hội viên ít được quan tâm đến. Vì các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp thành công hầu hết là các chị em hiện là hội viên của Hội liên hiệp phụ nữ cấp huyện, xã.

Quy mô thực hiện chính sách còn hạn chế chưa dành cho tất cả những phụ nữ có nhu cầu.

Kinh phí thực hiện chính sách chưa xứng đáng dẫn đến việc phân phối chưa đồng đều. Nguồn vốn hỗ trợ cho phụ nữ còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế của họ. Trong những khó khăn lớn nhất của phụ nữ khi thành lập

công ty đó chính là tìm được nguồn cho vay vốn. Hầu hết các ngân hàng đều rất khó chấp nhận để các doanh nghiệp mới thành lập, chưa có uy tín vay vốn.

Rất ít các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ được hưởng các ưu đãi và hỗ trợ được quy định tại Nghị định số 56/2009/NĐ-CP vì:

Thứ nhất, quy định trong Nghị định 56/2009/NĐ-CP liên quan tới DNNVV do phụ nữ làm chủ không có hướng dẫn nên không triển khai được. Cụ thể, trong Nghị định 56/2009/NĐ-CP chỉ có đề cập một câu liên quan tới hỗ trợ DNNVV do phụ nữ làm chủ: "...Ưu tiên chương trình trợ giúp các doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ và doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nhiều lao động nữ". Bản thân các cơ quan không biết DNNVV do phụ nữ làm chủ là doanh nghiệp nào, được ưu tiên những gì, triển khai như thế nào, cơ quan nào phải chịu trách nhiệm triển khai, nguồn lực từ đâu...

Thứ hai, các DNNVV có phụ nữ làm chủ cũng không rõ là mình có thuộc đối tượng được ưu tiên hay không. Có những DNNVV không biết đến có chương trình ưu tiên được quy định trong văn bản pháp luật. Bên cạnh đó, cũng có DNNVV do phụ nữ quản lý nhưng không chắc chắn mình là đối tượng được hưởng các chương trình ưu tiên cho DNNVV do phụ nữ làm chủ.

Thứ ba, tồn tại quan điểm rằng DNNVV do phụ nữ làm chủ cũng là DNNVV nên không cần thiết phải hỗ trợ, ưu tiên riêng cho đối tượng DNNVV do phụ nữ làm chủ.

2.4 Nguyên nhân dẫn đến thực trạng

- Với nhu cầu khởi nghiệp của đối tượng phụ nữ tại tỉnh Đồng Nai rất cao nhưng hiện nay vẫn chưa có văn bản pháp luật nào hỗ trợ riêng biệt cho phụ nữ khởi nghiệp nên chính vì thế vấn đề khởi nghiệp của phụ nữ chưa thực sự phát triển.
- Năng lực cán bộ Hội cơ sở một số nơi còn hạn chế, đặc biệt đội ngũ chi/tổ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Đội tuyên truyền hội phụ nữ tại các huyện xã còn chưa hoạt động hết năng suất, chưa tìm hiểu rõ những mong muốn cũng như nhu cầu của phụ nữ tại địa phương.
- Do đời sống của một bộ phận phụ nữ còn gặp nhiều khó khăn, nhiều phụ nữ tại các huyện xã vùng xa chưa có đủ hiểu biết và trình độ, không tham gia vào các công tác hội viên phụ nữ tại địa phương để cập nhật những chương trình, chính sách hỗ trợ.

Phụ nữ nhiều vùng còn mang đậm tư tưởng phụ nữ là "hậu phương của chồng", họ chỉ tập trung vào việc nội trợ, chăm lo gia đình chồng con. Họ không tự tin vào bản thân, không giám tham gia vào xã hội để thể hiện chính bản thân.

2.5 Đề xuất giải pháp hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

2.5.1 Giải pháp đối với các chính sách

Thứ nhất, cần có chính sách hỗ trợ tài chính và vốn phi tài chính.

Thứ hai, cần có chính sách tăng nguồn vốn vay cho phụ nữ khởi nghiệp. Vì nguồn vốn vay hiện nay do Hội Liên Hiệp phụ nữ hoạt động mô hình tiết kiệm thu hút khoảng trên 286 ngàn lượt hội viên tham gia với số tiền tiết kiệm trên 134 tỷ đồng giúp cho trên 91 ngàn lượt hội viên vay vốn.

2.5.2 Giải pháp đối với các ban ngành, cơ quan hỗ trợ khởi nghiệp

Thứ nhất, sự nỗ lực của cán bộ Hội các cấp để hỗ trợ là rất cần thiết để thực hiện hóa các ý tưởng sáng tạo của phụ nữ.

Luôn nâng cao kiến thức về khởi nghiệp như mặt pháp luật, điều kiện vay vốn,... để hỗ trợ các chị em có nhu cầu khi cần thiết

Thứ hai, việc tuyên truyền khởi nghiệp cho phụ nữ phải thường xuyên và kéo dài liên tục, tuyên truyền cho tất cả phụ nữ trên địa bàn tỉnh.

Thứ ba, thường xuyên mở các lớp tập huấn chuyên môn cho phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp. Mở các cuộc thi lên ý tưởng khởi nghiệp từ đó đưa các ý tưởng kêu gọi vốn từ các nhà đầu tư và đưa ý tưởng triển khai thực tế.

2.5.3 Những kiến nghị dành cho tổ chức cơ quan nhà nước tại tỉnh Đồng Nai

Thứ nhất, Đảng và Nhà nước nên xem xét và thành lập cơ quan chuyên trách từng cấp từ Trung ương đến địa phương về vấn đề phụ nữ. Cơ quan này nắm rõ về tình hình phụ nữ của từng cấp, hiểu rõ được nhu cầu cũng như mong muốn của phụ nữ, khảo sát vấn đề phát triển kinh tế ổn định đời sống của phụ nữ.

Thứ hai, thành lập các ban ngành hỗ trợ về mặt pháp luật, tư vấn các thủ tục liên quan đến việc kinh doanh.

Thứ ba, đổi mới các phương thức sinh hoạt nhằm thu hút nhiều phụ nữ trong địa phương tham gia vào hội phụ nữ huyện xã và nâng cao hiệu quả hoạt động của hội. Gia nhập nhiều hội viên để việc trau dồi kinh nghiệm cũng như học hỏi và giúp đỡ lẫn nhau trong việc phát triển kinh tế.

Thứ tư, Nhà nước cần đứng ra thực hiện định kỳ và công tâm, đảm bảo sự ghi nhận các đóng góp của phụ nữ trong phát triển kinh tế tạo ra mô hình kinh doanh và phát triển thành DNNVV, góp phần ủng hộ thúc đẩy phụ nữ tham gia phát triển kinh tế.

Thứ năm, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo và nâng cao kiến thức về kinh doanh. Bên cạnh đó, tổ chức cuộc thi về khởi nghiệp dành riêng cho phụ nữ nhằm phát huy các ý tưởng kinh doanh và kêu gọi các vốn đầu tư để triển khai các dự án thành hiện thực.

2.5.4 Một số kiến nghị nhằm dành cho các chính sách và luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Thứ nhất, cần có một văn bản pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp riêng biệt. Tăng cường tuyên truyền các chính sách hỗ trợ phụ nữ, nâng cao vai trò và vị trí của phụ nữ trong việc phát triển kinh tế. Tạo điều kiện cho chị em phụ nữ khắp toàn tỉnh tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, thường xuyên tham gia các hoạt động xã hội cũng như sinh hoạt tại hội phụ nữ địa phương để dễ dàng nắm bắt tất cả thông tin liên quan.

Thứ hai, tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn, nguồn tín dụng. Quy trình vay vốn được cải cách hóa để dễ dàng không phức tạp giúp cho phụ nữ dễ dàng thực hiện.

Thứ ba, có chính sách tạo điều kiện dễ dàng hơn cho DNNVV do phụ nữ làm chủ vay vốn. Đối với các khoản vốn vay từ ngân hàng thương mại, các ngân hàng thương mại nên thiết kế các sản phẩm phù hợp với đối tượng là các DNNVV do phụ nữ làm chủ.

Thứ tư, hỗ trợ DNNVV do phụ nữ làm chủ xây dựng mạng lưới kinh doanh và thực hiện xúc tiến thương mại. Cách làm là đảm bảo tỷ lệ nhất định về DNNVV do phụ nữ làm chủ trong tiếp cận thị trường và nguồn lực hiện tại đã dành cho các DNNVV.

Thứ năm, cải thiện quy trình, thủ tục để được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế đối với doanh nghiệp dễ, không phức tạp tại khoản 4 Điều 153 tại Bộ luật lao động sửa đổi bổ sung 2013.

Thứ sáu, chính sách hỗ trợ và bảo vệ người sử dụng lao động nữ còn thiếu và chưa cụ thể thì các chính sách hiện hành bảo vệ lao động nữ lại tương đối đầy đủ, do đó chưa khuyến khích được doanh nghiệp sử dụng lao động nữ.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13, ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Quốc Hội.
- [2] Nghị định 56/2009/NĐ-CP Nghị định chính phủ về trợ giúp phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- [3] Nghị định 38/2018/NĐ-CP quy định chi tiết đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trong đó có hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.
- [4] Nghị định 90/2001/NĐ-CP trợ giúp phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- [5] Tổng cục thống kê. Cục thống kê Đồng Nai, Niên giám thống kê tỉnh Đồng Nai 2016, tr.359 – 371, tháng 5 năm 2017.
- [6] Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 04/2017/QH14.